| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CÁT TIÊN**<br>**TỈNH LÂM ĐỒNG**<br>Số:51/2023/QĐST- HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br><br>*Cát Tiên, ngày 29 tháng 8 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà V Th T, sinh năm 1983

Địa chỉ: TDP 7, thị trấn Ph C, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông H Th H - sinh năm 1982.

Địa chỉ: TDP 7, thị trấn Ph C, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 147, 150 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà V Th T và ông H Th H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về con chung:** Giao con chung HTg L, sinh ngày 04/01/2010 và H Th Hạnh T, sinh ngày 29/10/2005 cho bà V Th T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

**Về cấp dưỡng**: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được thực hiện theo qui định của Luật hôn nhân và gia đình.

**Về tài sản chung:** Tự thỏa thuận

**Công nợ:** Các đương sự trình bày không có nợ chung.

**Về án phí**: Bà V Th T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu số 0010542 ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Tiên. Bà T được hoàn lại số tiền chênh lệch 150.000đ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên;
- Chi cục thi hành án.
- Nơi thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Trần Thị Thanh Thúy**